

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Đức Hiếu.

Ông Hoàng Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại hai điểm cầu (điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 35/2022/TB-TA ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T1, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1969 và bà Hà Thị B, sinh năm 1972; có vợ là Trần Thị T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 17/12/2012 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã được xóa tiền sự). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Bị hại: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: *, khu đô thị Đ, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Vy Thị L, sinh năm 1994; địa chỉ: Số *, B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Chị Nguyễn Thị Quỳnh O, sinh năm 1991; địa chỉ: Ngõ *, thôn H, xã H1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

3. Ông Tạ Văn T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số **, T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

****Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn có mặt:***

- *Người tiến hành tố tụng:*

+ Ông Lộc Văn Trung - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

+ Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Nguyễn Văn Định và ông Hoàng Thanh Diệp - Cán bộ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được đơn trình báo đề ngày 22/3/2022 của chị Đỗ Thị N về việc chị Đỗ Thị N bị Nguyễn Mạnh C lừa đảo chiếm đoạt số tiền 112.350.000 đồng, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã điều tra xác định: Nguyễn Mạnh C là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, sử dụng mạng xã hội zalo với tài khoản có tên "V" đăng ký bằng số điện thoại 0706.907.666, sử dụng điện thoại OPPO A7 để đăng tải nội dung thông tin nhận đổi tiền Nhân dân tệ sang tiền tiền Việt Nam đồng và ngược lại, nhưng thực chất Nguyễn Mạnh C không có sẵn tiền Nhân dân tệ và không có khả năng đổi tiền ngoại tệ. Khoảng 19 giờ ngày 10/3/2022, chị Đỗ Thị N có nhu cầu mua 30.000 Nhân dân tệ nên đã liên lạc qua ứng dụng zalo với tài khoản "V" của Nguyễn Mạnh C để đổi tiền từ Việt Nam đồng sang Nhân dân tệ. Hai bên thống nhất đổi 01 Nhân dân tệ bằng 3.745 đồng. Chị Đỗ Thị N đổi 30.000 Nhân dân tệ (ba mươi nghìn nhân dân tệ) tương đương với 112.350.000 đồng (một trăm mười hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyễn Mạnh C yêu cầu chị Đỗ Thị N chuyển tiền trước vào tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) số tài khoản 35110000534303 mang tên NGUYEN MANH C, khi nhận được tiền thì Nguyễn Mạnh C sẽ chuyển tiền Nhân dân tệ cho chị Đỗ Thị N. Đến 19 giờ 52 phút cùng ngày, chị Đỗ Thị N đã dùng tài khoản cá nhân tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) số tài khoản 19021401646017 mang tên DO THI N chuyển số tiền 112.350.000 đồng (một trăm mười hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) đến tài khoản ngân hàng của Nguyễn Mạnh C. Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Mạnh C chặn tài khoản zalo của chị Đỗ Thị N, xóa

tài khoản zalo "V", tháo sim 0706.907.666 ra khỏi điện thoại để chiếm đoạt số tiền nêu trên của chị Đỗ Thị N. Đến 19 giờ 55 cùng ngày, Nguyễn Mạnh C chuyển 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MB bank) mang tên NGUYEN MANH C, dùng chơi game và đã thua hết. Ngày 11/3/2022, Nguyễn Mạnh C đến cửa hàng vàng bạc T tại Số **, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua 02 nhẫn vàng 24k, gồm 01 nhẫn 02 chỉ và 01 nhẫn 03 chỉ, tổng trọng lượng 05 chỉ với ông Tạ Văn T là chủ tiệm vàng với tổng số tiền là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) và đã chuyển số tiền mua vàng từ tài khoản Ngân hàng BIDV số tài khoản 35110000534303 chuyển đến số tài khoản 35110000648532 của bà Đoàn Mai H là vợ ông Tạ Văn T tại Ngân hàng BIDV. Sau khi mua nhẫn, Nguyễn Mạnh C đưa cho em gái là chị Nguyễn Thị Quỳnh O 01 chiếc nhẫn bên trong khắc chữ 03 chỉ; đưa cho chị Vy Thị L là người yêu đang ở trọ cùng 01 chiếc nhẫn bên trong khắc chữ 02 chỉ và số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Quá trình sinh hoạt Nguyễn Mạnh C và chị Vy Thị L đã sử dụng hết số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nêu trên. Số tiền còn lại Nguyễn Mạnh C đã rút tiền mặt từ tài khoản và tiêu sài hết. Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Quỳnh O và chị Vy Thị L đã giao nộp 02 chiếc nhẫn vàng cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20a/KL-HĐĐTGS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L xác định giá trị 01 chiếc nhẫn vàng bên trong khắc "T 24k 2 chỉ" hàm lượng vàng 99,99%, hàm lượng bạc 0,01% có giá 13.650.000 đồng (mười ba triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc nhẫn vàng bên trong khắc "T 24k 3 chỉ" hàm lượng vàng 99,99%, hàm lượng bạc 0,01% có giá 20.475.000 đồng (hai mươi triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng trị giá 02 chiếc nhẫn là 34.125.000 đồng (ba mươi tư triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại chị Đỗ Thị N trình bày: Chị làm nghề mua hàng hóa bên Trung Quốc và vận chuyển về Việt Nam cho khách hàng có nhu cầu. Ngày 10/3/2022 chị cần 30.000.000 Nhân dân tệ (ba mươi nghìn nhân dân tệ) để thanh toán tiền hàng cho cửa hàng ở Trung Quốc nên chị đã vào các nhóm trên mạng xã hội có tên là "Chợ RMB tự do và trao đổi RMB" để tìm người có sẵn tiền Nhân dân tệ. Khi vào nhóm thì chị thấy có tài khoản zalo "V" của Nguyễn Mạnh C đăng bài viết nội dung có tiền Nhân dân tệ với tỷ giá 01 Nhân dân tệ bằng 3.745 Việt Nam đồng, chị đã chủ động liên hệ và thỏa thuận được với Nguyễn Mạnh C đổi 30.000 Nhân dân tệ (ba mươi nghìn nhân dân tệ) tương đương với 112.350.000 đồng (một trăm mười hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyễn Mạnh C yêu cầu chị chuyển tiền trước vào tài khoản ngân hàng của Nguyễn Mạnh C, khi nhận được tiền thì sẽ chuyển tiền Nhân dân tệ cho chị như đã thỏa thuận. Đến 19 giờ 52 phút cùng ngày, chị đã chuyển số tiền 112.350.000 đồng (một trăm mười hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng) từ tài khoản cá nhân của chị đến tài khoản ngân hàng của Nguyễn Mạnh C. Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Mạnh C

chặn tài khoản zalo của chị, xóa tài khoản zalo "V", từ đó đến nay chị không liên lạc được với Nguyễn Mạnh C nên đã trình báo Công an việc Nguyễn Mạnh C lừa đảo chiếm đoạt số tiền nêu trên của chị. Quá trình điều tra, chị đã được Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị 02 chiếc nhẫn vàng tổng cộng 05 chỉ, trị giá 34.125.000 đồng thu được của bị cáo, chị yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho chị số tiền còn lại là 78.225.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Quỳnh O trình bày: Chị là em gái của bị cáo Nguyễn Mạnh C, ngày 12/3/2022 bị cáo đến nhà chị và đưa cho chị 01 chiếc nhẫn vàng bảo chị giữ hộ. Khi nhận chị không biết chiếc nhẫn vàng bị cáo đưa cho do bị cáo phạm tội mà có, chị đã giao nộp chiếc nhẫn cho Cơ quan điều tra. Nay chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Chị Vy Thị L trình bày: Chị là người yêu của bị cáo. Cách ngày bị cáo bị bắt khoảng một tuần, bị cáo có đưa cho chị 01 chiếc nhẫn vàng và số tiền 3.000.000 đồng, chị không biết số tiền và chiếc nhẫn vàng đó do bị cáo phạm tội mà có. Số tiền 3.000.000 đồng chị và bị cáo đã tiêu dùng hết. Sau khi bị cáo bị bắt, chị đã giao nộp chiếc nhẫn vàng cho cơ quan điều tra. Nay chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Ông Tạ Văn T trình bày: Ông là chủ cửa hàng vàng bạc T tại Số **, đường T, phường H, thành phố L. Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 11/3/2022 có một thanh niên đến cửa hàng của ông mua 02 chiếc nhẫn vàng, 01 chiếc 02 chỉ và 01 chiếc 03 chỉ, tổng cộng số tiền là 28.000.000 đồng và chuyển tiền mua vàng vào tài khoản của bà Đoàn Mai H là vợ ông. Ông không biết nguồn gốc số tiền mua vàng của bị cáo là do phạm tội mà có. Ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKS, ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nguyễn Mạnh C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý trả lại số tiền 78.225.000 đồng cho chị Đỗ Thị N.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tạ Văn T vắng mặt, đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra. Chị Vy Thị L, chị Nguyễn Thị Quỳnh O giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Bị cáo đã có hành vi mở tài khoản zalo đăng tải thông tin nhận đổi tiền Nhân dân tệ sang tiền tiền Việt Nam đồng và ngược lại, nhưng thực chất bị cáo không có sẵn tiền Nhân dân tệ và không có khả năng đổi tiền ngoại tệ, mục đích để chiếm đoạt tiền của người khác và ngày 10/3/2022 đã chiếm đoạt được số tiền 112.350.000 đồng của chị Đỗ Thị N. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại số tiền chiếm đoạt còn lại cho bị hại chị Đỗ Thị N là 78.225.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A7, màu xanh dương, số IMEI 1: 864267043241454, bên trong gắn 01 (một) sim điện thoại di động mạng Viettel số thuê bao 0869.421.465, bên trên bề mặt sim có số: 8984048000381151163; số IMEI 2: 864267043241447. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại Mobifone 4G có dòng số in trên sim 8401.2002.5151.6031 và 01 khay sim điện thoại Viettel, bên trên ghi số 0869.421.465. Trả lại bị cáo : 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270133016382 của Nguyễn Mạnh C, sinh 09/5/1990; 01 chứng minh nhân dân của Nguyễn Mạnh C số 082070557 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 22/02/2006; 01 hộ chiếu của Nguyễn Mạnh C, số C9926365 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã cũ qua sử dụng, số seri 1: 3569.7109.8646.799, số seri 2: 3569.7109.9546.790; 01 ví giả da, bên trên có khắc dòng chữ và số “Nguyễn Mạnh C 0877.009.955”; 01 thẻ ngân hàng BIDV màu vàng đồng, tên chủ thẻ Nguyễn Mạnh C, bên trên thẻ có số 9704180093561926; 01 sim điện thoại ITEL có dòng số in trên sim 898.408.100.0872.9833.810. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại chị Đỗ Thị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tạ Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó Hội đồng xét xử thấy, Nguyễn Mạnh C đã có hành vi sử dụng mạng xã hội zalo với tài khoản mang tên "V" để đăng tải nội dung thông tin nhận đổi tiền Nhân dân tệ sang tiền tiền Việt Nam đồng và ngược lại, nhưng thực chất Nguyễn Mạnh C không có sẵn tiền Nhân dân tệ và không có khả năng đổi tiền ngoại tệ, mục đích để chiếm đoạt tài sản của người khác. Ngày 10/3/2022, Nguyễn Mạnh C thỏa thuận qua zalo nhận đổi 112.350.000 đồng thành 30.000 nhân dân tệ cho chị Đỗ Thị N. Sau khi nhận được số tiền 112.350.000 đồng do chị Đỗ Thị N chuyển khoản đến, Nguyễn Mạnh C đã không đổi thành tiền Nhân dân tệ cho chị Đỗ Thị N, chặn zalo của chị Đỗ Thị N, xóa zalo "V", tháo sim 0706.907.666 ra khỏi điện thoại để chiếm đoạt số tiền nêu trên của chị Đỗ Thị N. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Ngày 17/12/2012 bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, tuy đã được xóa tiền sự nhưng xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 17/5/2022 thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được 02 chiếc nhẫn có tổng trọng lượng 05 chỉ, trị giá 34.125.000 đồng do bị cáo đã dùng số tiền chiếm đoạt của chị Đỗ Thị N để mua và đã giao 02 chiếc nhẫn trên cho chị Đỗ Thị N. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị Đỗ Thị N yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 78.225.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý trả tiền theo yêu cầu của chị Đỗ Thị N. Cần buộc bị cáo trả cho chị Đỗ Thị N số tiền 78.225.000 đồng.

[11] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Quỳnh O được bị cáo đưa cho 01 chiếc nhẫn vàng 03 chỉ; chị Vy Thị L được bị cáo đưa cho 01 chiếc nhẫn vàng 02 chỉ và số tiền 3.000.000 đồng; ông Tạ Văn T bán 02 chiếc nhẫn vàng tổng trọng lượng 05 chỉ với giá 28.000.000 đồng cho bị cáo nhưng không biết nguồn gốc số tiền và chiếc nhẫn bị cáo đưa cho do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý các trường hợp trên.

[12] Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận ngày 21/02/2022 đã trao đổi với một tài khoản zalo để đổi 95.000.000 đồng từ tiền Việt Nam sang tiền Trung Quốc. Sau khi nhận tiền bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản 19037312013012 của ngân hàng Techcombank gửi đến số tài khoản 0877009955, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) mang tên Nguyễn Mạnh C, bị cáo đã chặn zalo và chiếm đoạt số tiền trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định người chuyển tiền cho bị cáo có tên là Võ Nguyễn Huyền N, sinh ngày 14/3/1998, có địa chỉ tại số */**, đường N, phường *, quận P, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã tiến hành ủy thác xác minh. Kết quả không xác định được chị Võ Nguyễn Huyền N hiện nay đang ở đâu và làm gì, Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau khi có căn cứ theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án này.

[13] Về xử lý vật chứng:

[13.1] 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A7, màu xanh dương, số IMEI 1: 864267043241454, bên trong gắn 01 (một) sim điện thoại di động mạng Viettel số thuê bao 0869.421.465, bên trên bề mặt sim có số: 8984048000381151163; số IMEI 2: 864267043241447, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, sim điện thoại bị cáo không yêu cầu lấy lại, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước;

[13.2] 01 sim điện thoại Mobifone 4G có dòng số in trên sim 8401.2002.5151.6031 là sim điện thoại bị cáo dùng phạm tội và 01 khay sim điện thoại Viettel, bên trên ghi số 0869.421.465 là vật không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.

[13.3] 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã cũ qua sử dụng, số seri 1: 3569.7109.8646.799, số seri 2 3569.7109.9546.790; 01 ví giả da, bên trên có khắc dòng chữ và số “Nguyễn Mạnh C 0877.009.955”; 01 sim điện thoại Itel có dòng số in trên sim 898.408.100.0872.9833.810 ; 01 thẻ ngân hàng BIDV màu vàng đồng, tên chủ thẻ Nguyễn Mạnh C, bên trên thẻ có số 9704180093561926; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270133016382 của Nguyễn Mạnh C, sinh 09/5/1990; 01 chứng minh nhân dân của Nguyễn Mạnh C số

082070557 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 22/02/2006; 01 hộ chiếu của Nguyễn Mạnh C, số C9926365 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp là đồ vật không liên quan đến tội phạm, là giấy tờ cá nhân của bị cáo, cần trả lại bị cáo.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và phải có nghĩa vụ bồi thường dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thấy có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam 23/3/2022.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C có trách nhiệm trả cho chị Đỗ Thị N số tiền 78.225.000 đồng (bảy mươi tám triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A7, màu xanh dương, số IMEI 1: 864267043241454, bên trong gắn 01 (một) sim điện thoại di động mạng Viettel số thuê bao 0869.421.465, bên trên bề mặt sim có số: 8984048000381151163; số IMEI 2: 864267043241447, máy cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại Mobifone 4G có dòng số in trên sim 8401.2002.5151.6031; 01 khay sim điện thoại Viettel, bên trên ghi số 0869.421.465;

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, đã cũ qua sử dụng, số seri 1: 3569.7109.8646.799, số seri 2 3569.7109.9546.790; 01 thẻ ngân hàng BIDV màu vàng đồng, tên chủ thẻ Nguyễn Mạnh C, bên trên thẻ có số 9704180093561926; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 270133016382 của Nguyễn Mạnh C, sinh 09/5/1990; 01 chứng minh nhân dân của Nguyễn Mạnh C số 082070557 do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 22/02/2006; 01 ví giả da, bên trên có khắc dòng chữ và số “Nguyễn Mạnh C 0877.009.955”; 01 hộ chiếu của Nguyễn Mạnh C, số C9926365 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp; 01 sim điện thoại ITEL có dòng số in trên sim 898.408.100.0872.9833.810.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.911.000 đồng (đã làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để đồng nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vy Thị L, chị Nguyễn Thị Quỳnh O có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tạ Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên